

Số: **232** /QĐ-UBND

Bình Định, ngày **26** tháng 01 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

Phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện  
Chương trình mục tiêu Y tế và Dân số năm 2018

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 4568/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Công văn số 5230/BYT-KH-TC ngày 15/9/2017 của Bộ Y tế về phương án phân bổ ngân sách sự nghiệp Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2018;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 09/TTr-SYT ngày 17/01/2018 (có Biên bản họp thống nhất phân bổ của liên ngành: Sở Y tế - Sở Tài chính - Sở Nông nghiệp và PTNT ngày 15/01/2018),

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phân bổ chi tiết kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế và Dân số năm 2018, với tổng số tiền: **9.607.000.000 đồng** (Chín tỷ, sáu trăm lẻ bảy triệu đồng chẵn) theo Phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Giao Giám đốc các Sở Tài chính, Y tế, Nông nghiệp và PTNT và Thủ trưởng các đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Y tế, Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu VP, K7, K10, K15



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục:


**Phân bổ chi tiết kinh phí sự nghiệp thực hiện**  
**Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2018**  
 (Kế hoạch được UBND tỉnh số **232** /QĐ-UBND ngày **26** /11/2018  
 của UBND tỉnh Bình Định)

| TT        | Dự án/Hoạt động                                                                                      | Đơn vị thực hiện                                             | Số tiền (Triệu đồng) | Ghi chú/ viết tắt                                  |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Dự án 1: Phòng, chống một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến</b> |                                                              | <b>2.215</b>         |                                                    |
| 1         | Hoạt động phòng, chống lao                                                                           | Bệnh viện Lao và Bệnh phổi                                   | 514                  |                                                    |
| 2         | Hoạt động phòng, chống phong                                                                         | Trung tâm Da liễu                                            | 86                   |                                                    |
| 3         | Hoạt động phòng, chống sốt rét                                                                       | Trung tâm PCSR&CBNT                                          | 95                   | PCSR&CBNT: Phòng chống Sốt rét & các bệnh nội tiết |
| 4         | Hoạt động phòng, chống sốt xuất huyết                                                                | Trung tâm YTDP                                               | 336                  | YTDP: Y tế dự phòng                                |
| 5         | Hoạt động bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng và trẻ em                                               | Bệnh viện Tâm thần                                           | 750                  |                                                    |
| 6         | Hoạt động phòng, chống ung thư                                                                       | Trung tâm YTDP                                               | 140                  |                                                    |
| 7         | Hoạt động phòng, chống bệnh tim mạch                                                                 | Trung tâm YTDP                                               | 54                   |                                                    |
| 8         | Hoạt động phòng, chống bệnh đái tháo đường và phòng, chống các rối loạn do thiếu Iốt                 | Trung tâm PCSR&CBNT                                          | 60                   |                                                    |
| 9         | Hoạt động phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản                                  | Bệnh viện Lao và Bệnh phổi                                   | 80                   |                                                    |
| 10        | Hoạt động Y tế trường học                                                                            | Trung tâm YTDP                                               | 100                  |                                                    |
| <b>II</b> | <b>Dự án 3: Dân số và phát triển</b>                                                                 |                                                              | <b>4.397</b>         |                                                    |
| 1         | Hoạt động Dân số - KHHGĐ                                                                             | Chi cục DS-KHHGĐ và Trung tâm DS-KHHGĐ các huyện, thị xã, TP | 3.731                | DS-KHHGĐ: Dân số - kế hoạch hoá gia đình           |
| 2         | Hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản                                                                 | Trung tâm CSSKSS                                             | 190                  | CSSKSS: Chăm sóc sức khỏe sinh sản                 |

| TT               | Dự án/Hoạt động                                                                                    | Đơn vị thực hiện                       | Số tiền (Triệu đồng) | Ghi chú/ viết tắt                                                       |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| 3                | Hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em                                                   | Trung tâm CSSKSS và Trung tâm YTDP     | 476                  | - Trung tâm CSSKSS: 215 triệu đồng;<br>- Trung tâm YTDP: 261 triệu đồng |
| <b>IV</b>        | <b>Dự án 4: An toàn thực phẩm</b>                                                                  |                                        | <b>1.506</b>         |                                                                         |
| 1                | Y tế                                                                                               | Chi cục ATVSTP                         | 1.006                | ATVSTP: An toàn vệ sinh thực phẩm                                       |
| 2                | Nông nghiệp                                                                                        | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 500                  |                                                                         |
| <b>V</b>         | <b>Dự án 5: Phòng, chống HIV/AIDS</b>                                                              | Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS         | <b>810</b>           |                                                                         |
| <b>VI</b>        | <b>Dự án 6: Bảo đảm máu an toàn và phòng, chống một số bệnh lý huyết học</b>                       | Bệnh viện đa khoa tỉnh                 | 50                   |                                                                         |
| <b>VII</b>       | <b>Dự án 7: Quân dân y kết hợp</b>                                                                 | Sở Y tế                                | 20                   |                                                                         |
| <b>VIII</b>      | <b>Dự án 8: Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình và truyền thông y tế</b> |                                        | <b>609</b>           |                                                                         |
| 1                | Truyền thông Y tế - Dân số                                                                         | Sở Y tế                                | 179                  |                                                                         |
| 2                | Truyền thông ATTP                                                                                  | Chi cục ATVSTP                         | 430                  |                                                                         |
| <b>Tổng cộng</b> |                                                                                                    |                                        | <b>9.607</b>         |                                                                         |

**Ghi chú:** Sở Y tế chịu trách nhiệm giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc để thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

